

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HSST  
Ngày: 18/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bùi Thị Thanhh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vũ Thị Đuộm  
2. Bà Nguyễn Thị Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai  
tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. HUỲNH CÔNG M;** sinh năm: 1999 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp G, xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Huỳnh Văn T và bà Lê Thị Trà M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền Sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 06/12/2020 đến ngày 16/12/2020; Bị tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay.

**2. ĐẶNG VĂN L;** sinh năm: 1985 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Đặng Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1988; Con:có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay.

**3. NGÔ ĐÌNH L;** sinh năm 1985 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; Nơi cư trú: số 154 Nguyễn Tri P, khu phố 4, phường X, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông Ngô Lê B và bà Nguyễn Thị Ngọc T (đã

chết); Vợ: Đoàn Thị Hồng N, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay.

Nhân thân: Ngày 26/11/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố về hành vi: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đến ngày 28-4-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 08 tháng tù theo Bản án số 53/2021/HS-ST ngày 28-4-2021.

*(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.*

1. Hồ Anh T, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Hồ Văn P, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Nguyễn Thị Tường V, sinh năm: 2003(vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Tường V:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Địa chỉ: Ấp B xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Là người đại diện theo pháp luật.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 06/12/2020, Công an xã C, huyện X tiến hành kiểm tra hành chính nhà Huỳnh Công M, thuộc ấp V xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang thuê ở. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện trong nhà M có 06 đối tượng nghi vấn sử dụng ma túy gồm: Huỳnh Công M, Ngô Đình L, Đặng Văn L, Nguyễn Hồng P, Hồ Anh T và Nguyễn Thị Tường V.

Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ trên bàn phòng ngủ số 03 có 06 gói nylon màu trắng, hàn kín, có kích thước gồm: 03 gói có kích thước 1x3cm; 01 gói có kích thước 1x3,5 cm; 01 gói có kích thước 1,5x2,5cm; 01 gói có kích thước 4x6,5 cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, theo Huỳnh Công M khai là ma túy tổng hợp của M ký hiệu M1. Thu giữ trong túi quần kaki, bên trái, phía trước của Đặng Văn L, 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1x3,5 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, L khai là ma túy tổng hợp, tàng trữ với mục đích để sử dụng, ký

hiệu M2. Thu giữ trong túi quần jeans, bên phải, phía trước của Ngô Đình L, 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1x3 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, L khai là ma túy tổng hợp, tàng trữ với mục đích để sử dụng, ký hiệu M3.

Bị cáo Huỳnh Công M là người nghiện ma túy tổng hợp, không có nghề nghiệp ổn định, sống chung với Nguyễn Thị Tường V như vợ chồng và V cũng là đối tượng sử dụng ma túy, ở tại căn nhà thuê tại tổ 14, ấp V, xã C, huyện X.

Từ đầu tháng 11/2020 đến ngày 06/12/2020, bị cáo M mua ma túy tổng hợp của 01 người phụ nữ tên H, chưa rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể tại thị trấn G để sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể:

Huỳnh Công M đã bán ma túy cho 03 đối tượng, được 08 lần thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 đồng, như sau:

1. Bán ma túy cho Nguyễn Hồng P, được 05 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 19 giờ, không rõ ngày, thứ 7 đầu tháng 11/2020, P mua ma túy của bị cáo M với số tiền 200.000 đồng, sau khi mua P sử dụng ma túy này chung với M nhưng chưa thanh toán tiền, P nói sẽ trả tiền cho bị cáo vào tuần sau thì bị cáo đồng ý.

+ Lần 2: Khoảng 19 giờ, không rõ ngày, thứ 7 tuần kế tiếp, P đến thanh toán số tiền mua ma túy cho bị cáo M với số tiền 200.000 đồng và mua ma túy của bị cáo M với giá là số tiền 200.000 đồng, sau khi mua P sử dụng ma túy chung với M nhưng chưa thanh toán tiền cho M.

+ Lần 3: Khoảng 19 giờ, không rõ ngày, thứ 7 tuần kế tiếp, P đến thanh toán số tiền mua ma túy cho bị cáo M với số tiền 200.000 đồng, và mua ma túy của bị cáo M với giá là số tiền 300.000 đồng, sau khi mua P sử dụng ma túy chung với M nhưng chưa thanh toán tiền cho M.

+ Lần 4: Vào khoảng 19 giờ, không rõ ngày, thứ 7 tuần tiếp theo, P đến thanh toán số tiền mua ma túy cho bị cáo M với số tiền 300.000 đồng, và mua ma túy của bị cáo M với giá là số tiền 200.000 đồng, sau khi mua P sử dụng ma túy chung với M nhưng chưa thanh toán tiền cho M.

+ Lần 5: Vào khoảng 19 giờ, không rõ ngày, thứ 7 tuần tiếp theo, P đến thanh toán số tiền mua ma túy cho bị cáo M với số tiền 200.000 đồng, và mua ma túy của bị cáo M với giá là số tiền 200.000 đồng, sau khi mua P sử dụng ma túy chung với M nhưng chưa thanh toán tiền cho M.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/12/2020, P đến nhà M, dự định sử dụng ma túy chung với M và sẽ trả cho M số tiền 200.000 đồng cho việc sử dụng ma túy ở lần 05 nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện mời về làm việc.

2. Bán ma túy cho Hồ Anh T, được 02 lần, như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng trưa ngày 01/12/2020, Toàn đến nhà M, hỏi mua ma túy, M đồng ý và bán cho Toàn 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

+ Lần 2: Vào 14 giờ, ngày 06/12/2020, Toàn đến nhà M, hỏi mua ma túy, M đồng ý và bán cho Toàn 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

3. Bán ma túy cho Ngô Đình L 01 gói ma túy vào ngày 06/12/2020 với số tiền 200.000 đồng. L trả tiền cho M bằng 02 card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng và 01 card điện thoại mệnh giá 100.000 đồng. L cất giấu gói ma túy vừa mua được của M trong túi quần jeans đang mặc, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ ma túy.

Ngoài ra, qua kiểm tra, Công an còn thu giữ trong túi quần Đặng Văn L 01 gói ma túy L khai mua của 01 người phụ nữ tên Huyền, chưa rõ địa chỉ cụ thể tại thị trấn G với số tiền 200.000 đồng, nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- 06 gói nylon màu trắng, hàn kín, có kích thước gồm: 03 gói có kích thước 1x3 cm; 01 gói có kích thước 1x3,5 cm; 01 gói có kích thước 1,5x2,5cm; 01 gói có kích thước 4x6,5 cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, tạm giữ của Huỳnh Công M, M khai là ma túy, đã niêm phong ký hiệu M1.

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín, kích thước 1 x 3,5 cm, chứa tinh thể màu trắng, tạm giữ của Đặng Văn L đã niêm phong ký hiệu M2.

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín, kích thước 1 x 3 cm, chứa tinh thể màu trắng, tạm giữ của Ngô Đình L, L khai là ma túy, đã niêm phong ký hiệu M3.

- 01 cân tiểu ly kích thước 5x11 cm; 30 (ba mươi) ống nhựa, dạng ống hút; 01 chai nhựa có gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 kéo kim loại; 01 quẹt gas màu vàng; 01 đoạn ống nhựa dài 06 cm, bị cắt xéo 01 đầu; 30 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 cân điện tử kích thước 5x11 cm, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, cùng sim số 0368.369.095;

- Số tiền 1.500.000 đồng do bà Lê Thị Trà Mi (mẹ ruột của M) đã tự nguyện giao nộp thay cho M vào ngày 13/3/2021.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT – VKSXL ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Huỳnh Công M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đặng Văn L và bị cáo Ngô Đình L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên Quyết

định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công M từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình L từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện X và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công M, Đặng Văn L và Ngô Đình L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản cáo trạng, ý kiến của Kiểm sát viên, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2020, tại nhà thuê của Huỳnh Công M thuộc ấp V, xã C, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Công an huyện X phối hợp với Công an xã Suối Cao đã bắt quả tang Huỳnh Công M, Ngô Đình L, Đặng Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra nơi ở của M phát hiện tại phòng ngủ số 3 có 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, M khai là ma túy tổng hợp của M (kí hiệu M1). Công an thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Đặng Văn L có 01 gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, L khai là ma túy tổng hợp tàng trữ với mục đích sử dụng (ký hiệu M2); thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Ngô Đình L có 01 gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, L khai là ma túy tổng hợp tàng trữ với mục đích sử dụng (ký hiệu M3).

Bị cáo Huỳnh Công M khai nhận, từ khoảng thời gian đầu tháng 11/2020 đến ngày 06/12/2020, bị cáo M đã mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho Nguyễn Hồng P, Hồ Anh T và Ngô Đình L được 08 lần, 08 tép ma túy, thu lợi

bất chính số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 2807/KLGD-PC 09 ngày 11/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu vật gửi đến giám định, đã được niêm phong trong phong bì, kí hiệu M1 là ma túy, khối lượng 1,3952 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu vật gửi đến giám định, đã được niêm phong trong phong bì, kí hiệu M2 là ma túy, khối lượng 0,2501 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu vật gửi đến giám định, đã được niêm phong trong phong bì, kí hiệu M3 là ma túy, khối lượng 0,1566 gam, loại Methamphetamine.

Theo quy định của Luật phòng chống ma túy và Bộ luật hình sự thì chất ma túy bao gồm chất gây nghiện và chất hướng thần, là những chất đã được xác định và có tên gọi riêng trong khoa học như: nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa, cao coca; heroin; Methamphetamine, cocain....; Bị cáo Huỳnh Công M đã mua ma túy (Methamphetamine) về bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện X nhằm hưởng lợi, đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Ngô Đình L, Đặng Văn L mua ma túy tổng hợp (Methamphetamine) cất giấu tàng trữ để sử dụng cho bản thân đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự.

Qua đó, bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-HS ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Huỳnh Công M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và truy tố các bị cáo Ngô Đình L, Đặng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo Huỳnh Công M là thanh niên đã trưởng thành, mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là thuộc chất cấm, không được phép lưu hành và sử dụng, nhưng bị cáo đã mua ma túy sau đó đem về chia nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo trực tiếp tham gia bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Hồng P nhiều lần (05 lần), Hồ Anh T nhiều lần (02 lần) và bán cho bị cáo Ngô Đình L nhiều lần (03 lần), là thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Đình L, Đặng Văn L mặc dù các bị cáo nhận thức được ma túy là thuộc chất cấm, không được phép lưu hành và sử dụng, nhưng các bị cáo Ngô Đình L, Đặng Văn L đã mua ma túy sau đó cất giấu để sử dụng, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo Huỳnh Công M, Đặng Văn L có nhân thân tốt, bị cáo M tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính, gia đình bị cáo M có công với cách mạng, bị cáo L và bị cáo L có con đang còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 06 gói nylon màu trắng, hàn kín gồm: 03 gói có kích thước 1x3 cm; 01 gói có kích thước 1x3,5 cm; 01 gói có kích thước 1,5x2,5cm; 01 gói có kích thước 4x6,5 cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Huỳnh Công M đã niêm phong ký hiệu M1, 01 gói nylon màu trắng hàn kín, kích thước 1 x 3,5 cm, chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Đặng Văn L đã niêm phong ký hiệu M2; 01 gói nylon màu trắng hàn kín, kích thước 1 x 3cm, chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Ngô Đình L đã niêm phong ký hiệu M3 sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì được niêm phong số 2807/KLGD-PC09 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa, nắp màu cam có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa; 01 kéo kim loại; 01 que gạt màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa, dài 06 cm bị cắt xéo 01 đầu; 30 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 cân điện tử kích thước 5x11 cm; sim số 0368.693.095 là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung màu xanh - đen là phương tiện bị cáo liên lạc để bán ma túy, số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ.

Đối với đối tượng tên H, người đã bán ma túy cho Huỳnh Công M và Đặng Văn L do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hồng P và Hồ Anh T, là các đối tượng đã mua ma túy của M. Qua quá trình điều tra xác định, các đối tượng nói trên mua ma túy của M chỉ nhằm mục đích sử dụng, không có nghề nghiệp, sống lang thang nên chính quyền địa phương đã ra quyết định đưa Phong và Toàn vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Tường V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Công M, Ngô Đình L, Đặng Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Ngô Đình L, Đặng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công M: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L: 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình L: 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là: 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án: 01 phong bì được niêm phong số 2807/KLGD-PC09 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa, nắp màu cam có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa; 01 kéo kim loại; 01 quẹt gas màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa, dài 06 cm bị cắt xéo 01 đầu; 30 ống nhựa dạng ống hút nước; 01 cân điện tử

kích thước 5x11 cm; sim số 0368.693.095.

Tích thu sung công quỹ: 01 điện thoại hiệu Samsung màu xanh - đen.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/4/2021).

Tích thu sung công quỹ số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/4/2021).

Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Huỳnh Công M, Ngô Đình L, Đặng Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Huỳnh Công M, Ngô Đình L, Đặng Văn L được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. X;
- VKSND H. X ;
- CCTHADS H. X;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thanh**